

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ SỬ DỤNG DI TÍCH LỊCH SỬ TIỀN GIANG TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Lê Thị Kim Loan \*

## Tóm tắt

*Di tích lịch sử là di sản quý báu của dân tộc, có ý nghĩa rất lớn đối với việc giáo dục truyền thống dân tộc cho học sinh, đồng thời có tác dụng về mặt giáo dục, giáo dục và phát triển học sinh. Thông qua việc khái quát những giá trị, ý nghĩa của di tích lịch sử cũng như thực trạng của việc dạy học lịch sử trong các trường trung học phổ thông tại tỉnh Tiền Giang, bài viết đề ra các biện pháp sử dụng di tích lịch sử Tiền Giang trong dạy học lịch sử Việt Nam ở trường trung học phổ thông. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn lịch sử trong trường phổ thông hiện nay.*

## Abstract

*Historical heritage is the valuable possession of peoples that has the great meaning in training ethnic tradition for students as well as far-effects on reformatory, education and student development. By generalizing valuations, meanings of historical heritage along with the real situation of teaching history at many high schools in Tien Giang province, this paper figures out methods in using Tien Giang province's historical heritage in teaching Vietnamese history at high schools. By then, it can contribute to improve the quality of teaching and learning history at high schools at present.*

## 1. Đặt vấn đề

Cùng với tất cả các môn học ở trường trung học phổ thông, việc dạy học lịch sử góp phần giáo dục thế hệ trẻ theo mục tiêu đào tạo đã được xác định. Bộ môn Lịch sử đóng vai trò chủ đạo trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

Trong lời mở đầu tác phẩm Lịch sử nước ta, Hồ Chí Minh đã nói:

*“Dân ta phải biết sử ta  
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”* [6; tr. 223].

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong những năm gần đây chất lượng bộ môn có nhiều giảm sút. Điều này được thể hiện rất rõ trong quá trình học tập, học sinh không nhớ hoặc nhớ nhầm, nhớ lẫn lộn các sự kiện lịch sử, những nhân vật lịch sử, thậm chí những sự kiện đơn giản nhất, phổ thông nhất. Hậu quả của tình trạng này là các em sẽ không ham thích, không tìm hiểu và học tập lịch sử dân tộc. Nhận thấy rõ thực trạng này, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ hai (khóa VIII), tháng 12 năm 1996, nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục công dân, giáo dục tư tưởng - đạo đức, lòng yêu nước, chủ nghĩa Mác-Lênin, đưa việc giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhà trường phù hợp với lứa tuổi và từng bậc học. Coi trọng hơn nữa các môn khoa học xã hội và nhân văn, nhất là tiếng Việt, lịch sử dân tộc, địa lý và văn hóa Việt Nam.”[4; tr.42]

Để nâng cao chất lượng môn học, khắc phục tình trạng nêu trên, việc cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp dạy học lịch sử mang tính cấp bách, phải được tiến hành một cách thường xuyên, đồng bộ, trong đó việc tăng cường sử dụng các phương tiện trực quan có ý nghĩa rất quan trọng. Trong tổng thể các phương tiện trực quan đó, di tích lịch sử là một phương tiện trực quan có ý nghĩa rất quan trọng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Quan niệm về di tích lịch sử

Lịch sử là bản thân hiện thực khách quan, với tất cả những sự kiện lớn nhỏ đã xảy ra, tạo nên một quá khứ nối tiếp nhau trải qua các thời kỳ. Lịch sử loài người được bắt đầu từ khi con người xuất hiện trên trái đất. Trải qua quá trình đấu tranh vì sự sinh tồn và phát triển, con người đã để lại những dấu vết, điều đó chứng minh cho quá khứ có thật trong thời đại của mình. Một trong những dấu vết quan trọng đó là di tích lịch sử.

“Di là sót lại, Tích là vết. Trong các khoa học Khảo cổ, Bảo tồn - Bảo tàng... khái niệm Di tích là để chỉ những vết tích còn sót lại của một thời đã qua. Thời đã qua nói chung không để lại cho chúng ta hôm nay một cái gì còn nguyên vẹn” [9; tr. 11]. Như vậy, di tích là những dấu vết của dĩ vãng còn để lại một cách tự nhiên, trên cơ sở đó nhằm mục đích lưu giữ quá khứ hay chỉ dẫn cho con người đời sau biết về quá khứ. Di tích bao gồm những hiện vật là vật chất như nhà cửa, thành quách, công cụ lao động, y phục,... Có di tích còn nổi trên mặt đất, có di tích đã chìm sâu trong lòng đất hay đã bị ngập nước.

Trong tiến trình phát triển của lịch sử, con người đã sáng tạo ra những sản phẩm văn hóa đặc trưng cho thời đại mình hoặc đời sau tạo dựng nên nhằm tưởng niệm những gì đã qua. Những sản phẩm đó còn lưu lại đến ngày nay cũng được coi là di tích lịch sử, mang tính chất là bằng chứng lịch sử. Bằng chứng của lịch sử có nhiều loại như lăng tẩm, đình chùa, tượng đài,... đó là những dấu vết của dĩ vãng còn để lại, nhằm mục đích bảo tồn quá khứ hoặc chỉ dẫn cho hậu thế về những sự việc đã xảy ra trong quá khứ. Với quan niệm như vậy, di tích lịch sử có thể do người đương thời để lại, cũng có thể do người đời sau xây dựng nhằm tưởng niệm, lưu giữ những sự kiện đã qua thường để ghi nhận những biến cố, sự kiện hay nhân vật lịch sử.

Di tích lịch sử là những dấu vết của lịch sử còn lưu lại cho đến ngày nay, nó phản ánh những hoạt động, đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa, phong tục tập quán của con người qua các thời đại hay phản ánh cả một thời kỳ lịch sử dài.

Di tích lịch sử là nơi lưu niệm, tưởng nhớ các nhân vật lịch sử, thường là các anh hùng dân tộc, trong những cuộc kháng chiến chống xâm lược, chống thiên tai, các danh nhân văn hóa,... Đó là những đền thờ, tượng đài, bia mộ...

Như vậy, “Di tích lịch sử - văn hóa là những dấu ấn của một thời đại. Thời đại nào với trình độ phát triển kinh tế văn hóa như thế nào, đều có thể nhìn thấy khá rõ trong các di tích. Vì vậy, ta có thể nói di tích là những tấm gương của lịch sử”[5; tr.171].

Tóm lại, di tích lịch sử là một trong những di sản vật chất quý báu mà lịch sử loài người đã để lại. Chúng có ý nghĩa nhiều mặt trong cuộc sống của con người như tìm hiểu lịch sử, giáo dục truyền thống, tham quan du lịch, truyền bá kiến thức khoa học, tổ chức lễ hội,... Ngày nay, trình độ khoa học kỹ thuật của nhân loại ngày càng được nâng cao, nền kinh tế có điều kiện phát triển thì các nước trên thế giới (trong đó có Việt Nam) càng phải chú ý đến việc giữ gìn, sử dụng và khai thác di tích lịch sử.

## 2.2. Di tích lịch sử và ý nghĩa của nó trong dạy học môn Lịch sử

Di tích lịch sử là những mảnh còn lại của quá khứ được lưu giữ lại, là những bằng chứng khoa học về sự tồn tại của một sự kiện lịch sử, một thời kỳ lịch sử hay một nhân vật lịch sử. Ngoài ý nghĩa quan trọng đối với cuộc sống, di tích lịch sử còn có ý nghĩa rất lớn trong dạy học lịch sử. Từ xưa, ông cha ta đã có ý thức bảo vệ di tích lịch sử, dùng nó làm bằng chứng để giáo dục, nhắc nhở con cháu đời sau phải nhớ đến công lao của tổ tiên mình. Chính vì vậy, việc sử dụng di tích lịch sử trong dạy học lịch sử là điều hết sức cần thiết, là một giải pháp tích cực nhằm góp phần đổi mới phương pháp dạy học bộ môn theo hướng phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh.

Chính vì di tích lịch sử là những bằng chứng của lịch sử nên nó được xem là một phương tiện để nhận thức các sự kiện đã qua, từ đó có thể hiểu đúng, sâu sắc các sự kiện, nhân vật lịch sử có liên quan, nó là những mảnh còn lại của quá khứ được người đời sau lưu giữ cho đến ngày nay. Nó ghi nhận hay phản ánh một sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cả nước hay ở địa phương, như di tích Rạch Gầm - Xoài Mút, di tích Ấp Bắc, di tích Khảo cổ Gò Thành, các đình thờ, lăng mộ,... Đây là những di sản quý giá, là đối tượng nghiên cứu và sử dụng của nhiều ngành khoa học, nhiều hoạt động, trong đó có việc giảng dạy lịch sử cho học sinh ở trường phổ thông.

Trong quá trình dạy học lịch sử, nếu giáo viên cho học sinh đến học tập tại thực địa di tích, kết hợp với các nguồn sử liệu khác, học sinh có thể hình dung lại khá chính xác những sự kiện lịch sử đã qua, từ đó sẽ kích thích sự hứng thú học tập của học sinh, bởi vì học sinh có điều kiện trực tiếp quan sát hiện vật, những dấu vết của quá khứ còn để lại. Di tích lịch sử là nguồn tài liệu để học sinh tạo những biểu tượng lịch sử cụ thể, chính xác và sinh động về các sự kiện, nhân vật lịch sử. Khi đến học tập tại di tích Rạch Gầm - Xoài Mút, học sinh có thể hình dung về

trận thủy chiến hơn 200 năm trước: “khi sông nước này đã nuốt chửng gần 5 vạn quân Xiêm và 300 chiến thuyền làm cho giấc mộng xâm lược của chúng tan theo mây khói, mới hiểu thêm tài thao lược của người anh hùng áo vải Nguyễn Huệ, hiểu thêm sức mạnh của giai cấp nông dân, một giai cấp bị bóc lột nặng nề dưới sự thống trị hà khắc của chúa Nguyễn” [7; tr.27] và khi đến đây, chúng ta còn nghe trong dân gian truyền tụng về sự tan tác, tháo chạy của quân giặc, làm sáng mãi muôn đời hào khí của ông cha ta, của nhân dân vùng Định Tường thuở trước - Tiền Giang hôm nay. Hay đưa học sinh đến thăm di tích Ấp Bắc, các em sẽ thấy: “Một tượng đài sừng sững, cao lớn, một nhà mộ, nơi yên nghỉ của 3 chiến sĩ gang thép, 3 hồ sen thơm ngát, một khu trưng bày xe tăng và máy bay, tất cả gợi lại không khí của cuộc chiến đấu năm xưa - nơi đã làm cho lâu Năm Góc bàng hoàng vì nó báo hiệu sự thất bại của chiến lược chiến tranh mà chính lâu Năm Góc đã đề ra” [7; tr.40].

Việc tạo cho học sinh những biểu tượng cụ thể, sống động về các sự kiện lịch sử trên sẽ góp phần khắc phục việc “hiện đại hóa” lịch sử. Đồng thời việc sử dụng di tích lịch sử sẽ phát huy năng lực hoạt động tư duy độc lập của học sinh, rèn luyện cho các em kỹ năng quan sát, đánh giá, phân tích và rút ra những kết luận khoa học.

Ngoài ra, Di tích lịch sử còn góp phần quan trọng vào việc hình thành cho các em những biểu tượng lịch sử cụ thể, chính xác, làm cơ sở để xây dựng những khái niệm lịch sử, từ đó giúp các em không chỉ nhớ chính xác mà còn hiểu đúng lịch sử.

### **3. Thực trạng việc sử dụng di tích lịch sử Tiền Giang trong dạy học môn Lịch sử Việt Nam ở trường trung học phổ thông**

Để tìm hiểu rõ vấn đề này, chúng tôi soạn các câu hỏi trắc nghiệm khách quan và thực hiện cuộc khảo sát trong giáo viên, học sinh và cán bộ các ngành liên quan ở Tiền Giang. Từ kết quả điều tra, khảo sát, chúng tôi nhận thấy rằng:

Hầu hết đã thấy được sự cần thiết của việc sử dụng di tích lịch sử như một phương tiện nhằm giáo dục thế hệ trẻ có hiệu quả cao là điều được khẳng định. Tuy nhiên, thực tế hiện nay công tác ngoại khóa, thực hành bộ môn tại di tích lịch sử chưa được chú trọng, ít có điều kiện thực hiện đầy đủ để đạt được chất lượng tốt. Nhiều kiến thức về di tích lịch sử tại địa phương chưa được thể hiện trong các kỳ thi, kiểm tra định kỳ.

Không ít giáo viên lịch sử ở trường trung học phổ thông tại Tiền Giang đã nhận thức được ý nghĩa của di tích lịch sử vừa là nguồn tài liệu vô cùng quý giá, vừa là phương tiện dạy học lịch sử có hiệu quả. Nó cung cấp, bổ sung, cụ thể hóa kiến thức, tạo những biểu tượng lịch sử sinh động, chính xác về các sự kiện và hiện tượng lịch sử cho học sinh. Nếu được sử dụng tốt, di tích lịch sử sẽ phát huy năng lực hoạt động nhận thức độc lập, góp phần không nhỏ vào việc rèn luyện kỹ năng thực hành bộ môn cho học sinh. Tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh qua việc học tập lịch sử tại các di tích cũng rất sâu sắc.

Nhiều ý kiến khẳng định rằng, trong tình hình hiện nay, chúng ta có thể và cần thiết phải sử dụng di tích lịch sử trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông tại Tiền Giang cũng là một hình thức nhằm nâng cao chất lượng bộ môn. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều giáo viên cho rằng việc sử dụng di tích lịch sử trong dạy học lịch sử còn rất khó khăn, nhất là trong điều kiện hiện nay, vì thời gian dành cho môn Lịch sử quá ít, bộ môn Lịch sử chưa được chú trọng đúng mức nên nhà trường cũng chưa có sự đầu tư về kinh phí cũng như chưa tạo điều kiện để giáo viên có thể tổ chức bài học lịch sử tại thực địa,...

Học sinh rất hứng thú học tập trong giờ học lịch sử tại thực địa, tham quan ngoại khóa tại các di tích lịch sử. Tuy nhiên, sự hiểu biết của các em về di tích lịch sử còn nhiều hạn chế, các em hiểu chưa sâu sắc, chưa biết tên hay đã biết tên nhưng không biết vị trí di tích ở đâu, nó phản ánh sự kiện, nhân vật lịch sử nào,... dù chương trình lịch sử dân tộc có nhắc đến.

Kết quả khảo sát cũng đặt ra vấn đề là các cấp, các ngành có liên quan, có trách nhiệm cần phải có sự định hướng, có sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát thực hiện. Giáo viên môn Lịch sử cần phải nâng cao trách nhiệm, đề xuất với nhà trường, với các Ban quản lý di tích để tiến hành tổ chức giờ học tại thực địa hoặc khai thác di tích (sử dụng tranh ảnh) như một phương tiện trực quan. Còn học sinh, với lòng yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc, sự ham hiểu biết sẽ

giúp các em học môn Lịch sử có kết quả cao hơn khi được học tập về các di tích lịch sử của địa phương mình.

#### **4. Các biện pháp sử dụng di tích lịch sử Tiền Giang trong dạy học Lịch sử Việt Nam ở trường trung học phổ thông**

##### **4.1. Sử dụng tri thức lịch sử gắn với di tích giảng bài lịch sử nội khóa trên lớp và tại thực địa**

Việc cung cấp cho học sinh những tri thức phản ánh về các di tích lịch sử của quê hương là điều cần thiết, nhất là những di tích lịch sử có liên quan tới các sự kiện đang học. Vì vậy, giáo viên nên chú ý sử dụng tri thức phù hợp với thời gian, trình độ nhận thức và đặc điểm tâm sinh lý của học sinh. Ví như, khi dạy Mục 2 “Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ”, Phần V, Bài 21, Lịch sử lớp 12, trên mặt trận quân sự, quân dân ta giành thắng lợi mở đầu vang dội trong trận Ấp Bắc (Mỹ Tho) ngày 2-1-1963, giáo viên sử dụng “di tích lịch sử Ấp Bắc” như miêu tả vị trí địa lý, kể cho học sinh nghe về truyền thống dựng nước và giữ nước của nhân dân Ấp Bắc. Từ những nội dung đó giúp cho học sinh thấy rõ trận Ấp Bắc đã ghi dấu một chiến công lừng lẫy của quân và dân ta, làm nức lòng nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới: với một lực lượng nhỏ bé, vũ khí thô sơ, chiến đấu bằng ba thứ quân, tiến công bằng ba mũi đã đánh thắng lực lượng địch gấp 10 lần có trang bị vũ khí hiện đại, huy động cả lực lượng thủy, lục, không quân... Chiến thắng Ấp Bắc chính là chiến thắng của đường lối đúng đắn của Đảng - luôn dựa vào sức mạnh của nhân dân, lấy ít đánh nhiều, lấy yếu đánh mạnh, gây được tiếng vang lớn trong phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam. Phát huy khí thế của chiến thắng, lực lượng vũ trang và nhân dân ta tiếp tục hưởng ứng phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” do Trung ương Cục miền Nam phát động nhằm đẩy mạnh hơn nữa phong trào phá tan “Ấp chiến lược” của Mỹ - Diệt ở miền Nam.

##### **4.2. Sử dụng tri thức lịch sử gắn với di tích để xây dựng tiết dạy Lịch sử địa phương**

Hiện nay, theo phân phối chương trình môn Lịch sử ở cấp Trung học Phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, lịch sử địa phương dạy 4 tiết trong chương trình: 1 tiết ở lớp 10, 1 tiết ở lớp 11 và 2 tiết ở lớp 12. Tùy theo điều kiện, giáo viên có thể sử dụng tri thức phản ánh về di tích để xây dựng tiết dạy Lịch sử địa phương ở Tiền Giang (1861-1927). Ví như, khi dạy bài “Cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống thực dân Pháp xâm lược”, giáo viên có thể sử dụng các tri thức lịch sử gắn với di tích để phản ánh là phong trào ứng nghĩa nổ ra liên tục ở khắp nơi, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tiêu biểu là các cuộc khởi nghĩa của Trương Định, Võ Duy Dương, Nguyễn Hữu Huân, Tứ Kiệt,... Qua đó, giáo viên sử dụng các di tích lịch sử như: Lăng mộ và đền thờ Trương Định, Chiến lũy pháo đài, Lăng Tứ Kiệt, Lăng mộ và đền thờ Nguyễn Hữu Huân, Đình thờ Trương Định ở Gia Thuận,... Học sinh sẽ nhận xét được rằng, các cuộc khởi nghĩa có quy mô lớn đều tập trung ở Tiền Giang và nơi đây được xem là địa phương có phong trào kháng chiến mạnh nhất ở Nam Kỳ trong nửa sau thế kỷ XIX.

##### **4.3. Kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học lịch sử khi sử dụng di tích lịch sử Tiền Giang trong dạy học Lịch sử**

Việc sử dụng di tích lịch sử cần kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học lịch sử.

Ví dụ, khi dạy Mục 1 “Kháng chiến chống Xiêm (1785)”, Phần II, Bài 23, Lịch sử lớp 10, giáo viên có thể đưa ra và giới thiệu một số tranh ảnh về trận Rạch Gầm - Xoài Mút. Kết hợp với việc xây dựng một đoạn tường thuật, miêu tả về vị trí địa hình của đoạn sông Rạch Gầm - Xoài Mút và đặt câu hỏi: “Tại sao Nguyễn Huệ quyết định chọn đoạn sông Rạch Gầm - Xoài Mút để bố trí trận địa”? Vì đây là địa hình sông nước hết sức phức tạp, giáo viên có thể mô tả: “Sông Rạch Gầm dài khoảng 11km, uốn khúc ngoằn ngoèo, chỗ rộng nhất là đầu vàm gần 80m. Lòng sông ở đầu vàm sâu từ 7 đến 8m, trong rạch chỗ sâu nhất từ 3,5 đến 15m. Có nhiều rạch hai bên sông. Mặt khác, còn có đường giao lưu với Xoài Mút. Khu vực Rạch Gầm hẻo lánh, nhà ở thưa thớt. Rạch Xoài Mút dài 8km, đường sông quanh co, hai bên bờ lau sậy mọc rất rậm rạp, tầm mắt bị giới hạn từ 20 đến 30 mét rất thuận lợi cho việc ém quân mai phục”[8; tr. 28-29]. Qua đó giúp học sinh rút ra nhận xét về vị trí địa lý mà Nguyễn Huệ khai thác để làm nên thắng lợi của trận Rạch Gầm - Xoài Mút.

#### 4.4. Sử dụng di tích lịch sử để thiết kế bài tập lịch sử

+ Loại bài tập vẽ bản đồ, sơ đồ

Ví dụ, khi dạy Bài 16 “Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965)”, Lịch sử lớp 12 có nội dung liên quan đến chiến thắng Ấp Bắc, giáo viên có thể ra bài tập về nhà như sau: Em hãy vẽ sơ đồ các điểm cần tham quan, học tập trong di tích Ấp Bắc.

+ Loại bài tập lập hồ sơ di tích lịch sử

Ví dụ, khi học xong Bài 23 “Phong trào Tây Sơn và sự nghiệp thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc cuối thế kỷ XVIII”, Lịch sử lớp 10, giáo viên sử dụng di tích Rạch Gầm - Xoài Mút và có thể ra bài tập với nội dung: Yêu cầu học sinh lập hồ sơ về di tích Rạch Gầm - Xoài Mút.

- |   |  |
|---|--|
| 1. Tên di tích                            | 6. Niên đại xây dựng, các lần trùng tu |
| 2. Địa điểm                               | 7. Các hiện vật trong di tích          |
| 3. Đường đến di tích                      | 8. Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học  |
| 4. Sự kiện, nhân vật lịch sử              | 9. Hiện trạng di tích                  |
| 5. Loại di tích (địa phương hay quốc gia) |  |

+ Loại bài tập viết bài giới thiệu về di tích

Ví dụ, sau khi dạy xong Bài 23 “Phong trào Tây Sơn và sự nghiệp thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc cuối thế kỷ XVIII”, Lịch sử lớp 10, giáo viên có thể ra bài tập cho học sinh: Em hãy viết một bài giới thiệu về di tích lịch sử Rạch Gầm – Xoài Mút không quá 500 từ.

Các loại bài tập nêu trên thường được sử dụng vào cuối giờ học nên giờ học tiếp theo giáo viên phải kiểm tra, giải đáp, tiếp tục bồi dưỡng, củng cố kiến thức mà học sinh đã học, đồng thời tiếp tục hoàn thiện nhiệm vụ giáo dục, giáo dưỡng và phát triển năng lực nhận thức cho học sinh.

#### 5. Kết luận

Di tích lịch sử là những di sản vật chất quý báu của dân tộc và của nhân loại, sự nghiệp dựng nước và giữ nước oai hùng của dân tộc còn được lưu giữ khá rõ nét trong các di tích lịch sử, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Di tích lịch sử là những tấm gương phản ánh sinh động lịch sử dân tộc và lịch sử địa phương.

Khi học tập tại di tích lịch sử, học sinh sẽ phát huy kỹ năng thao tác tư duy lịch sử như quan sát, đánh giá, nhận xét, rèn luyện kỹ năng làm tốt các bài tập thực hành bộ môn, góp phần tạo biểu tượng lịch sử cho học sinh và có tác dụng giúp cho học sinh nhớ kỹ, nhớ lâu các sự kiện lịch sử đã học, đồng thời giáo dục truyền thống yêu nước cho học sinh.

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Lịch sử lớp 10*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Lịch sử lớp 11*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Lịch sử lớp 12*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Đảng Cộng Sản Việt Nam (1997), *Văn kiện hội nghị lần thứ hai BCHTW khóa VIII*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Phan Khanh (1992), *Bảo tàng - Di tích - Lễ hội*, NXB Thông tin.
6. Phan Ngọc Liên (Chủ biên), Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Thị Côi (2002), *Phương pháp dạy học lịch sử, tập I*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
7. Sở Văn hóa thông tin Tiền Giang (2006), *Các di tích lịch sử văn hóa quốc gia tại Tiền Giang*, NXB Văn hóa Thông tin Tiền Giang.
8. Sở Văn hóa thông tin Tiền Giang (2005), *Chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút 20-1-1785, Đặc san kỷ niệm chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút*, NXB Văn hóa Thông tin Tiền Giang.
9. Trần Quốc Vượng, Mai Đình Yên (1997), *Các di tích và thế cảnh môi sinh*, Tạp chí Xưa và Nay (Số 1 tháng 4), Hà Nội.